

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 09-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P1

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sương. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.
2. Ông Lê Hoàng P1. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thị Mỹ T**, sinh ngày 03/6/1989. HKTT: Ấp 2, xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Mai Văn Sốt E, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972. Gia đình có 03 chị, em, Mai Thị Mỹ T là con lớn trong gia đình. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh 2005 và nhỏ nhất sinh ngày 06/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2020 đến ngày 15/01/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt

- *Những người làm chứng:*

1. Hoàng Đình T1, sinh năm 1985. Vắng mặt

Trú tại: thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

2. Lê Quang P, sinh năm 1993. Vắng mặt

Trú tại: thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

3. Nguyễn Hữu L, sinh năm 1991. Có mặt

Trú tại: thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, Công an huyện Đức Linh nhận tin báo của nhân dân có một số đối tượng sử dụng ma túy tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng P1 thuộc thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh. Cơ quan Công an huyện Đức Linh phối hợp với công an xã Đức Hạnh tiến hành kiểm tra tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng P1 có Mai Thị Mỹ T, sinh năm 1989 tạm trú thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, Hoàng Đình T1, sinh năm 1985, Lê Quang P, sinh năm 1993 cùng trú tại xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng công an kiểm tra phát hiện Lê Quang P đang cầm trên tay dụng cụ sử dụng ma túy. Tại gần chỗ ngồi của Lê Quang P và Mai Thị Mỹ T trên nền nhà có 01 bịch ni lon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng, trong hủ nhựa để trên bàn có 02 bịch ni lon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng; Mai Thị Mỹ T lấy trong người giao nộp 29 bịch ni lon hàn kín bên trong các bịch chứa chất màu trắng. Mai Thị Mỹ T khai nhận chất bột màu trắng trong các bịch ni lon là ma túy đá. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 32 bịch ni lon

hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng , 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

Quá trình điều tra Mai Thị Mỹ T khai nhận: Khoảng 23 giờ, ngày 05/01/2020 Mai Thị Mỹ T ở nhà mẹ chồng bà Nguyễn Thị Hồng P1 thì nghe điện thoại của một người có tên là P1 Ba Đình ở đối diện nói có mua ma túy thì đến lấy. Mai Thị Mỹ T hỏi chồng là Nguyễn Hữu L (L Ken), sinh năm 1991 trú thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh thì được L đồng ý mua. Mai Thị Mỹ T lấy trong túi quần của L 1.000.000 đồng rồi đi đến nhà P1 Ba Đình. Mai Thị Mỹ T mua 4.000.000 đồng ma túy đá mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy. P1 Ba Đình cho thêm T 01 bịch ni lon nhỏ chứa ma túy. Mai Thị Mỹ T đưa cho P1 2.000.000 đồng, còn nợ 2.000.000 đồng. Mai Thị Mỹ T đem số ma túy trên về nhà bà Nguyễn Thị Hồng P1 chia ra thành 31 bịch ni lon nhỏ hàn kín lại rồi cất giấu trong người. Ngoài ra Mai Thị Mỹ T còn cất giấu 02 bịch ma túy đá mua trước đó trong 01 hủ nhựa để trên bàn trong buồng vệ sinh đang sửa chữa.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/01/2020 Mai Thị Mỹ T bán cho một người tên Lợi làm cửa sắt ở xã Đức Hạnh 01 bịch ma túy lấy 180.000 đồng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng Lê Quang P đến nhà Nguyễn Thị Hồng P1 sử dụng ma túy tại phòng phía sau có buồng vệ sinh đang sửa chữa cùng sử dụng ma túy với T. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày Hoàng Đình T1 đến gặp và hỏi Mai Thị Mỹ T mua 02 bịch ma túy. Mai Thị Mỹ T đưa cho T1 01 bịch ni lon chứa ma túy đá, T1 đưa cho T 300.000 đồng. Trong khi T1 định đi ra khỏi phòng thì lực lượng Công an đến kiểm tra, T1 vớt số ma túy vừa mua của T xuống nền nhà.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh kết luận: Người có tên P1 ba Đình tên thật là Phuyễn Văn P1, sinh năm 1987, trú ở thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Huỳnh Văn P1 hiện không có mặt tại địa phương và không biết ở đâu nên không có cơ sở xác định P1 là người đã bán ma túy cho T. Nguyễn Hữu L khai nhận: Đêm ngày 05/01/2020, L ngủ tại nhà và không biết T

mua ma túy của P1 Ba Đình và cất dấu tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng P1 (mẹ của L). Hoàng Đình T1 khai nhận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 06/01/2020 T1 có đến nhà Nguyễn Hữu L để chơi và không có mua ma túy của T. Bên cạnh đó T khai bán cho T1 02 bịch ni lon chứa ma túy đá nhưng khi lực lượng công an bắt quả tang chỉ thu giữ 01 bịch ni lon chứa ma túy trên nền nhà gần chỗ T và P ngồi. Ngoài ra Lê Quang P có thấy T đưa cho T1 01 bịch ma túy nhưng không biết T1 có đưa tiền cho T hay không. Lời khai của Mai Thị Mỹ T, Hoàng Đình T1, Lê Quang P có mâu thuẫn về việc T bán ma túy và số lượng ma túy T bán cho T1. Tiến hành đối chất cũng không làm rõ được hành vi bán ma túy của Mai Thị Mỹ T và hành vi mua bán ma túy của Hoàng Đình T1. Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh xác định không có người nào tên Lợi làm nghề cửa sắt tại xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh. Như vậy lời khai của T về việc bán 02 bịch ma túy đá cho Hoàng Đình T1 là không có cơ sở. Do đó Mai Thị Mỹ T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 24/KLGD-PC09, ngày 14/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Chất màu trắng trong 32 bịch ni lon có khối lượng 4,8472 gam, là Methamphetamine.

Tình tiết giảm nhẹ: Mai Thị Mỹ T thành khẩn khai báo.

Vật chứng hiện còn thu giữ:

- 0,0804 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 0,2486 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 2,2605 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh có ống hút nhựa màu trắng xanh và ống thủy tinh một đầu hình tròn hiện không còn giá trị sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSĐL-HS, ngày 29/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Mai Thị Mỹ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Mai Thị Mỹ T từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị Mỹ T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh tụng, tại phần trình bày lời sau cùng bị cáo xin được xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi của mình, cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, Công an huyện Đức Linh phối hợp với công an xã Đức Hạnh tiến hành kiểm tra tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng P1.

Tại đây có Mai Thị Mỹ T, Hoàng Đình T1 và Lê Quang P. Lực lượng Công an kiểm tra phát hiện có dụng cụ sử dụng ma túy và tại gần chỗ ngồi của Lê Quang P và Mai Thị Mỹ T trên nền nhà có 01 bịch ni lon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng, trong hủ nhựa để trên bàn có 02 bịch ni lon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng, Mai Thị Mỹ T lấy trong người giao nộp 29 bịch ni lon hàn kín bên trong các bịch chứa chất màu trắng. Mai Thị Mỹ T khai nhận chất bột màu trắng trong các bịch ni lon là ma túy đá. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 32 bịch ni lon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng, 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh. Tại kết luận giám định số 24/KLGD-PC09, ngày 14/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Chất màu trắng trong 32 bịch ni lon có khối lượng 4,8472 gam, là Methamphetamine.

Từ lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đối chiếu với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận hành vi của Mai Thị Mỹ T đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bởi lẽ bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy trái phép trong nhà và trong người của mình với số lượng lớn. Cáo trạng số 19 ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản luật nêu trên là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Mai Thị Mỹ T là một công dân đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, có thể tự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm nhưng vì bị nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh trong xã hội; Bản thân T nhận thức được ma túy nó gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, dẫn đến nhiều bệnh tật nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra những tệ

nạn khác cho xã hội. Bị cáo là phụ nữ, lẽ ra phải lo lao động chân chính, xây dựng gia đình, xây dựng cuộc sống lành mạnh như bao người phụ nữ khác nhưng bị cáo lại đi vào con đường nghiện ngập, tụ tập sử dụng và tàng trữ ma túy trái phép, tạo nên hình ảnh của một công dân xấu bị xã hội lên án. Nghĩ cần xử phạt mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hành vi mua bán ma túy theo như Mai Thị Mỹ T khai thì trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh không chứng minh được hành vi mua bán và người mua bán nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét trong vụ án này.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, là phụ nữ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với người có tên P1 (P1 ba Đình) theo như lời khai của Mai Thị Mỹ T là người mà T mua ma túy thì tên thật là Phuyễn Văn P1, sinh năm 1987, trú ở thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Hiện Huỳnh Văn P1 không có mặt tại địa phương và không biết ở đâu nên chưa có cơ sở xác định P1 là người đã bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra chưa khởi tố đối với P1.

Đối với Nguyễn Hữu L, quá trình điều tra không chứng minh được L biết T mua ma túy của P1 Ba Đình và cất dấu tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng P1 (mẹ của L) nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm của L.

Đối với Hoàng Đình T1, theo lời khai của T thì có bán cho T1 hai 02 bịch ni lon chứa ma túy đá nhưng khi lực lượng Công an bắt quả tang chỉ thu giữ 01 bịch ni lon chứa ma túy trên nền nhà gần chỗ T và P ngồi, tiến hành đối chất cũng không làm rõ được hành vi bán ma túy của Mai Thị Mỹ T cho Hoàng Đình T1 nên không khởi tố vụ án đối với T1.

[3] Về vật chứng còn thu giữ:

- 0,0804 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 0,2486 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 2,2605 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh có ống hút nhựa màu trắng xanh và ống thủy tinh một đầu hình tròn

Đây là vật hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Mai Thị Mỹ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Mỹ T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Mai Thị Mỹ T 02 năm tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/01/2020 đến ngày 15/01/2020) thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy:

- 0,0804 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 0,2486 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 2,2605 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 24/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh có ống hút nhựa màu trắng xanh và ống thủy tinh một đầu hình tròn.

Những vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao nhận ngày 04/5/2020

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị /quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Thị Mỹ T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/6/2020, để Tòa án cấp trên xét xử P1 thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;/
- VKSND, Công an huyện;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn